

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **167/2021/HS-ST**

Ngày: 27/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thương Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đỗ Thị Hải

Ông Lò Văn Hoan

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Quảng Văn Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 176/2021/TLST- HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2021/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quảng Văn X**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12 tháng 7 năm 1972 tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản H H, xã N , thành phố Đ B P, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/10; Bố đẻ: Quảng Văn T - sinh năm 1946; Mẹ đẻ: Quảng Thị H - đã chết; Vợ: Cà Thị T, sinh năm 1979, có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 15/5/2021, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến ngày xét xử (*có mặt tại phiên tòa*).

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Cà Thị T, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Bản H H, xã N , thành phố Đ B P, tỉnh Đ (Có mặt tại phiên tòa);

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 16 giờ 45 phút, ngày 15/5/2021, tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ làm nhiệm vụ, phát hiện ba người đàn ông đứng ven quốc lộ 279 thuộc Bản Tấu Pung, xã Nà Nhạn, thành phố Điện Biên Phủ, có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành áp sát để kiểm tra thì hai người đàn ông điều khiển xe máy bỏ chạy, chỉ không chế được Quảng Văn X, tay trái đang cầm một túi nilon màu trắng X khai là Heroine được gói bằng hai mảnh nilon màu xanh và màu trắng và 195 viên nén màu hồng đựng trong túi nilon màu xanh loại có mép dính, bọc ngoài bằng mảnh nilon màu trắng. X khai ngày 13/5/2021, X gặp và sử dụng ma túy cùng người đàn ông giới thiệu tên là Bình tại Bản Lọng Háy, xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ. Bình nhờ X mua hộ 01 túi Hồng phiến, 1,5 chỉ Heroine và cho X số điện thoại để liên lạc. Khoảng 12 giờ ngày 15/5/2021, X điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 810.70 đến Bản Lọng Háy, xã Mường Phăng mua số ma túy trên của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết hết 3.000.000 đồng, mục đích để bán lại cho Bình với giá 3.500.000 đồng. Trên đường về X gọi điện cho Bình nói đã mua được ma túy, hẹn gặp nhau ở Bản Tấu Pung, xã Nà Nhạn. Bình đi xe mô tô đến gặp X, sau đó có một người đàn ông là bạn của Bình cũng đi xe mô tô đến. Khi X đang cầm túi ma túy trên tay để bán cho Bình thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Đến hồi 18 giờ 40 phút ngày 15/5/2021, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Quảng Văn X, thu giữ: 02 gói nhỏ chứa 0,08 gam Heroine, đều được gói bằng mảnh nilon màu trắng và mảnh vé xô số, giấu trong túi vải thổ cẩm treo trên cột nhà; 05 gói nhỏ chứa 0,37 gam Heroine, đều được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng để trong 01 lọ nhựa nhỏ màu trắng, giấu trong túi nilon đựng áo mưa treo ở cột nhà. X khai 7 gói Heroine trên X mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết hết 300.000 đồng vào khoảng 08 giờ sáng cùng ngày, tại Bản Lọng Háy, xã Mường Phăng, mang về nhà cất giấu, mục đích để bán và sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 527/GD-PC09 ngày 24/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 08 mẫu vật gửi đến giám định của Quảng Văn X gửi giám định khối lượng 6,86 gam, sau khi giám định hoàn lại 6,04 gam là ma túy loại Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Mẫu viên nén màu hồng gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine, nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Có khối lượng 18,8 gam Methamphetamine. Còn lại sau giám định 18,1 gam Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 123/CT-VKSTPĐBP ngày 14/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Văn X từ 12 năm đến 13 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 6,04 gam Heroine là vật chứng sau khi giám định còn lại và 18,1 gam Methamphetamine là vật chứng sau khi giám định còn lại; 01 túi thổ cẩm; 01 túi nilon đựng áo mưa màu xanh có chữ bảo hiểm nhân thọ, 01 lọ nhựa màu trắng, 05 mảnh giấy bạc màu vàng, 02 mảnh giấy màu trắng, 01 mảnh giấy ghi số, 01 túi nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 túi nilon màu trắng.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1- 810.70, kèm 01 chìa khóa và 01 đăng ký xe mang tên Cà Thị T là tài sản chung của bị cáo và bà Cà Thị T có trong thời kỳ hôn nhân, ngày 15/5/2021, bị cáo đã sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội, bà T không biết nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước ½ trị giá chiếc xe mô tô nói trên và trả lại cho bà T ½ trị giá chiếc xe mô tô trên. Bị cáo khai dùng điện thoại Vivo kèm hai sim để liên lạc nhận mua hộ ma túy, qua điều tra không đủ cơ sở chứng minh nên cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

#### **[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai, bản tự khai, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 15/5/2021 tại khu vực xã Nà Nhạn, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, bị cáo đã có hành vi cất giấu trái phép 6,86 gam Heroine và

18,8 gam Methamphetamine mục đích để bán và sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ các yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*..p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này”;*

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không bị oan sai.

**[2]** Về tính chất của vụ án: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi mua ma túy hộ người khác để kiếm lợi nhuận cho bị cáo, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật và coi thường pháp luật. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

**[3]** Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bố bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại tỉnh Điện Biên, học hết lớp 6/10 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp bố mẹ lao động, từ năm 1998 sống với Cà Thị T như vợ chồng đến ngày 14/6/2018 mới đăng ký kết hôn, năm 2015 bắt đầu sử dụng ma túy. Ngày 15/5/2021 bị Công an thành phố Điện Biên Phủ bắt quả tang về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

**[4].** Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS thì

ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị và bị cáo đi chấp hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành.

[5] Về vật chứng vụ án: Gồm có 6,86 gam, sau khi giám định hoàn lại 6,04 gam Heroine và 18,8 gam Methamphetamine, sau khi giám định hoàn lại 18,1 gam Methamphetamine; 01 túi thổ cẩm; 01 túi nilon đựng áo mưa màu xanh có chữ bảo hiểm nhân thọ, 01 lọ nhựa màu trắng, 05 mảnh giấy bạc màu vàng, 02 mảnh giấy màu trắng, 01 mảnh giấy ghi xố số, 01 túi nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 túi nilon màu trắng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1- 810.70, kèm 01 chìa khóa xe và 01 đăng ký xe mang tên Cà Thị T là tài sản chung của bị cáo và bà Cà Thị T có trong thời kỳ hôn nhân, ngày 15/5/2021, bị cáo đã sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội, bà T không biết nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước ½ trị giá chiếc xe mô tô nói trên và trả lại cho bà T ½ trị giá chiếc xe mô tô trên. Bị cáo khai dùng điện thoại Vivo kèm hai sim để liên lạc nhận mua hộ ma túy, qua điều tra không đủ cơ sở chứng minh nên cần trả lại cho bị cáo. Do vậy HĐXX chấp nhận.

Ngoài ra bị cáo còn khai trước ngày bị bắt khoảng một tuần, bị cáo còn bán ma túy cho một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine, thu được 50.000 đồng. Qua điều tra không đủ chứng cứ xác định bị cáo đã bán Heroine. Do vậy HĐXX không đặt vấn đề xử lý trong vụ án.

Bị cáo cất giấu ma túy trong nhà, gia đình bị cáo không ai biết nên không đặt vấn đề xử lý.

#### [6] Các vấn đề khác:

Bị cáo khai mua ma túy của người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết đã liên lạc để bán ma túy cho người tên là Bình, sau khi liên lạc bị cáo đã xóa và không nhớ số điện thoại của Bình, không biết địa chỉ, không biết người đàn ông đi cùng Bình, nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. Do vậy HĐXX không đặt vấn đề xử lý trong vụ án.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng

quy định pháp luật.

**[8] Về án phí:**

Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị định số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 thì bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

σ

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Áp dụng:**

Điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Quảng Văn X.

**Tuyên bố:** Bị cáo Quảng Văn X phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo: **12 (Mười hai)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (15/5/2021).

**2. Về vật chứng vụ án:** Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Gồm có 6,86 gam, sau khi giám định hoàn lại 6,04 gam Heroine và 18,8 gam Methamphetamine, sau khi giám định hoàn lại 18,1 gam Methamphetamine; 01 túi thổ cẩm; 01 túi nilon đựng áo mưa màu xanh có chữ bảo hiểm nhân thọ, 01 lọ nhựa màu trắng, 05 mảnh giấy bạc màu vàng, 02 mảnh giấy màu trắng, 01 mảnh giấy ghi xỏ số, 01 túi nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 túi nilon màu trắng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước ½ trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Airblade màu vàng đồng, đen, BKS 27B1- 810.70 kèm theo 01 giấy đăng ký xe mang tên Cà Thị T, 01 chìa khóa xe. Trả lại cho bà Cà Thị T ½ trị giá chiếc xe mô tô trên.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo vỏ màu xanh đen kèm hai sim (đã niêm phong);

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 /9 /2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên).*

**3. Về án phí:** Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Quảng Văn X phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/9/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/9/2021)/.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ CATPĐBP;
- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQCSĐT CATPĐBP;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP ĐB Phủ;
- Tòa án ND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Sở tư pháp;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

**Trần Thị Thương Huyền**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

**Trần Thị Thương Huyền**